

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- 1.1 Tên gói thầu: Mua bảo hiểm kết hợp con người năm 2026
- 1.2 Hình thức lựa chọn nhà thầu: chào hàng cạnh tranh qua mạng trong nước.
- 1.3 Nguồn vốn: Chi phí hoạt động thường xuyên hàng năm của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
- 1.4 Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- 1.5 Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 4/2026.
- 1.6 Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- 1.7 Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- 1.8. Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

Mua bảo hiểm kết hợp con người năm 2026 cho người quản lý và người lao động Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Người được bảo hiểm:	Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam		
Địa chỉ:	Lô D20, đường Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, Hà Nội.		
Thời gian thực hiện gói thầu:	24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực		
Thời hạn bảo hiểm:	12 tháng		
Địa điểm bảo hiểm:	Tại trụ sở và các chi nhánh của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam		
Loại hình bảo hiểm:	Bảo hiểm kết hợp con người		
Số lượng người tham gia bảo hiểm (dự kiến):	891 người		
Phạm vi bảo hiểm/ Quyền lợi bảo hiểm	STT	Danh mục dịch vụ	Số tiền bảo hiểm/quyền lợi bảo hiểm/người/năm
	1	Điều kiện bảo hiểm A NĐBH bị chết do ốm đau bệnh tật (không phải do tai nạn)	40.000.000 VNĐ
	2	Điều kiện bảo hiểm B NĐBH bị chết hoặc thương tật thân thể do tai nạn	80.000.000 VNĐ
		NĐBH bị tử vong do tai nạn	80.000.000 VNĐ

Phạm vi bảo hiểm/ Quyền lợi bảo hiểm	STT	Danh mục dịch vụ	Số tiền bảo hiểm/quyền lợi bảo hiểm/người/năm
		NĐBH bị thương tật thân thể do tai nạn	Chi trả theo chi phí phát sinh thực tế nhưng không được thấp hơn tỷ lệ trong “bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật áp dụng trong các nghiệp vụ bảo hiểm con người” của Bộ Tài chính ban hành.
		Trợ cấp nằm viện do tai nạn	100.000 đồng/ngày, tối đa 180 ngày/năm
	3	Điều kiện bảo hiểm C NĐBH ốm đau, bệnh tật, thai sản phải nằm viện hoặc phẫu thuật	90.000.000 VNĐ
		NĐBH phải phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, thai sản.	Chi trả theo chi phí phát sinh thực tế nhưng không được thấp hơn tỷ lệ trong “bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật áp dụng trong các nghiệp vụ bảo hiểm con người” của Bộ Tài chính ban hành.
		Mai táng phí trong trường hợp NĐBH tử vong do phẫu thuật	8.000.000 VNĐ
		Trợ cấp trong thời gian nằm viện do ốm đau, bệnh tật, thai sản (không quá 120 ngày/năm)	450.000 VNĐ/ngày
<p>* Trường hợp người được bảo hiểm thôi việc, chấm dứt Hợp đồng lao động tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, quyền lợi bảo hiểm còn lại sẽ được chuyển cho người được bảo hiểm tuyển dụng mới (nếu có) và Chủ đầu tư sẽ gửi công văn thay thế tên người trong danh sách người được bảo hiểm cho Nhà thầu. Thời điểm bắt đầu thời hạn bảo hiểm của người được thay thế được tính từ ngày Nhà thầu nhận được công văn yêu cầu của Chủ đầu tư.</p> <p>* Các trường hợp đã tham gia bảo hiểm tái tục liên tục từ năm trước và đang điều trị ung thư vẫn được bảo hiểm và thanh toán quyền lợi bảo hiểm theo quy định.</p>			

	<p>* Trường hợp trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu vì lý do khách quan dẫn đến việc ký kết hợp đồng sau ngày có thời hạn bảo hiểm. Các bên đồng ý và cam kết phạm vi bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm của những người tham gia tái tục bảo hiểm của hợp đồng năm trước đây vẫn được bảo hiểm và thanh toán quyền lợi bảo hiểm trong thời gian đó và thời gian chờ được áp dụng theo quy định dưới đây.</p>
Thời gian chờ	<p>* Trường hợp NĐBH tham gia tái tục hợp đồng và đã tham gia bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm mà Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam triển khai các năm trước đây và đã vượt qua thời gian chờ: Không áp dụng thời gian chờ.</p> <p>* Trường hợp NĐBH tham gia mới hoặc tham gia tái tục nhưng chưa vượt qua thời gian chờ: Tiếp tục tính thời gian chờ từ ngày bắt đầu tham gia bảo hiểm của hợp đồng cũ, thời gian chờ cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện A: Tử vong do ốm đau, bệnh tật + Chết do ốm bệnh: 30 ngày. + Chết do bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn: 365 ngày. - Điều kiện B: Tử vong hoặc thương tật thân thể do tai nạn: Không áp dụng. - Điều kiện C: Ốm đau, bệnh tật, thai sản phải nằm viện hoặc phẫu thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Ốm đau, bệnh tật thông thường: Không áp dụng. + Điều trị biến chứng thai sản, sảy thai, nạo thai theo chỉ định của bác sỹ: 90 ngày (áp dụng theo tỷ lệ). + Sinh đẻ: 270 ngày (áp dụng theo tỷ lệ). + Bệnh đặc biệt và bệnh có sẵn: 365 ngày.
Phí bảo hiểm/người đồng [do Nhà thầu chào]
Tổng phí bảo hiểm đồng [do Nhà thầu chào]
Phương thức và thời hạn thanh toán phí bảo hiểm	<p>PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:</p> <p>* Phí bảo hiểm được Bên mua bảo hiểm thanh toán cho Công ty bảo hiểm 100% phí bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực trên cơ sở Người bảo hiểm cung cấp cho bên mua bảo hiểm chứng từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng nhận bảo hiểm + Bảo đảm thực hiện hợp đồng + Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm + Hóa đơn GTGT (theo quy định) tương ứng số tiền thanh toán. <p>- Trường hợp nhà thầu là Liên danh, Thành viên đứng đầu liên danh đại diện Liên danh xuất hóa đơn phí bảo hiểm cho hợp đồng này.</p> <p>- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.</p>

Đơn vị tư vấn, môi giới bảo hiểm:	Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm ANT. Địa chỉ: Tầng 4, số 25 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 08.1800.6869 / 098.339.2526 Đơn vị tư vấn môi giới bảo hiểm thực hiện hoạt động: Cung cấp thông tin, tư vấn cho bên mua bảo hiểm về loại hình bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm, chương trình bảo hiểm, điều kiện, điều khoản, phí bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm; các hoạt động liên quan đến việc đàm phán, thu xếp giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm
--	---

4. Giải pháp và phương pháp luận:

1. Quy trình bồi thường cho Người được bảo hiểm: Quy trình rõ ràng, phù hợp với yêu cầu của gói thầu, có Sơ đồ thể hiện quy trình, Sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa các bên có liên quan: Bên mua bảo hiểm - Công ty bảo hiểm - Người được bảo hiểm

* Trường hợp liên danh, Nhà thầu cam kết bằng văn bản thành viên đứng đầu liên danh chịu trách nhiệm thực hiện toàn bộ quy trình giải quyết bồi thường, không ủy quyền hoặc giao lại (kể cả 1 phần) cho các thành viên trong liên danh. Thành viên đứng đầu liên danh đại diện liên danh giải quyết quyền lợi bảo hiểm, thanh toán toàn bộ số tiền bồi thường cho Người được bảo hiểm sau đó phân bổ cho các thành viên trong liên danh theo tỷ lệ đảm nhận đã được thống nhất trong thỏa thuận liên danh.

2. Quy định về thời gian bồi thường

a) Quy định về thời gian phản hồi hồ sơ bồi thường: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ đề nghị bồi thường.

b) Quy định về thời gian thanh toán bồi thường: Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ của người được bảo hiểm trong vòng 15 ngày, Nhà thầu phải thanh toán số tiền bồi thường cho người được bảo hiểm. Trường hợp hồ sơ không được thanh toán thì Nhà thầu phải gửi văn bản trả lời (nêu rõ lý do) cho Chủ đầu tư.

3. Thủ tục trả tiền bảo hiểm: Nhà thầu căn cứ trên hồ sơ y tế của người được bảo hiểm do Chủ đầu tư lập (bản sao y có dấu của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, hóa đơn GTGT của cơ sở y tế cấp) để tiến hành chi trả tiền bảo hiểm.

4. Hàng tháng Nhà thầu có báo cáo kết quả các trường hợp được trả tiền bảo hiểm gửi cho Chủ đầu tư.

5. Các trường hợp đã tham gia bảo hiểm tái tục liên tục từ năm trước đang điều trị ung thư vẫn được thanh toán theo quy định.

6. Hồ sơ đề nghị bồi thường bao gồm:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm;
- Biên bản/Bản tường trình tai nạn (nếu có);
- Các chứng từ liên quan như: giấy ra viện, chỉ định của bác sỹ, hóa đơn GTGT, các hồ sơ liên quan khác

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Không áp dụng

Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

Điều kiện hợp đồng bao gồm E-ĐKC, E-ĐKCT của Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng (nếu có) thể hiện quyền lợi và nghĩa vụ của các bên.

E-ĐKC của Hợp đồng được áp dụng cho tất cả các hợp đồng của các gói thầu khác nhau. Chỉ được sử dụng mà không được sửa đổi các quy định tại Chương này. E-ĐKCT quy định cụ thể các nội dung tương ứng với E-ĐKC khi áp dụng đối với từng gói thầu nhằm bổ sung thông tin cần thiết để hoàn chỉnh hợp đồng, đảm bảo tính khả thi cho việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Chủ đầu tư có thể áp dụng loại hợp đồng trọn gói hoặc hợp đồng theo đơn giá cố định, hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo kết quả đầu ra, hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm, hợp đồng theo thời gian. Đối với hợp đồng theo kết quả đầu ra, Chủ đầu tư xem xét áp dụng điều khoản giảm trừ thanh toán căn cứ vào chất lượng đầu ra của dịch vụ. Theo đó, tùy theo chất lượng đầu ra mà nhà thầu sẽ được thanh toán với giá trị khác nhau. Nếu nhà thầu thực hiện đúng yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu sẽ được thanh toán 100% giá trị hợp đồng. Nếu nhà thầu không đảm bảo chất lượng dịch vụ như đã đề xuất thì nhà thầu chỉ được thanh toán tương ứng với chất lượng đã hoàn thành.

Để áp dụng điều khoản về giảm trừ thanh toán, Chủ đầu tư cần xây dựng phụ lục Hợp đồng, trong đó nêu rõ yêu cầu về chất lượng đầu ra; mức độ chất lượng có thể chấp nhận được; biện pháp kiểm tra, đánh giá, xác định mức độ đáp ứng về chất lượng của dịch vụ do nhà thầu cung cấp (ví dụ lấy mẫu phân tích); mức độ giảm trừ thanh toán theo kỳ thanh toán.

Chỉ nên đưa các hạng mục có thể kiểm tra, đánh giá, xác định chất lượng vào danh mục giảm trừ thanh toán để làm cơ sở thanh toán giữa hai bên, tránh phát sinh tranh chấp trong quá trình thanh toán hợp đồng.

Trường hợp Chủ đầu tư có nguồn lực tài chính để khuyến khích nhà thầu khi nhà thầu hoàn thành việc cung cấp dịch vụ với chất lượng xuất sắc, có thể bổ sung điều khoản về “tăng giá trị thanh toán” trên nguyên tắc tương tự như đối với điều khoản giảm trừ thanh toán vào E-ĐKC và E-ĐKCT.

Đối với hợp đồng theo thời gian, có thể áp dụng trong tình trạng khẩn cấp; sửa chữa, bảo trì công trình, máy móc, thiết bị. Đối với hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm, chỉ có thể áp dụng cho gói thầu bảo hiểm công trình mà giá trị hợp đồng được xác định chính xác trên cơ sở giá trị công trình thực tế được nghiệm thu.